

**QUẢNG TRỊ TẬP TRUNG TRIỂN KHAI VÀ THỰC HIỆN BA NỘI
DUNG TRỌNG TÂM NGHỊ QUYẾT SỐ 76/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ VỀ
CHƯƠNG TRÌNH TỔNG THỂ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC
GIAI ĐOẠN 2021-2030**

ThS. Nguyễn Sung

Phó trưởng Khoa Nhà nước và pháp luật

Công cuộc cải cách hành chính trong 10 năm từ 1991- 2000 nhằm thực hiện định hướng của Đảng trong Nghị quyết Đại hội VII, VIII - đặc biệt là các Nghị quyết Trung ương 3, Trung ương 6 (lần 2) và Trung ương 7 (Khóa VIII) đã góp phần quan trọng vào sự nghiệp đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Mặc dù vậy, công tác cải cách hành chính trong giai đoạn này mới được thực hiện ở tầm vóc và quy mô chưa mang tính tổng thể, đồng bộ và toàn diện. Thế kỷ 21 mở ra một giai đoạn mới có nhiều cơ hội, thuận lợi và nhiều thách thức để đẩy mạnh hơn nữa tiến trình cải cách hành chính nhà nước. Mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ và những cam kết trong hoạt động cải cách hành chính nhà nước được đặt ra cụ thể và thiết thực hơn.

Các Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước được Chính phủ ban hành từ năm 2000 đến nay: Quyết định số 136/2001/QĐ-TTg, ngày 17 tháng 9 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ *Phê duyệt Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001-2010*; Nghị quyết số 30c/NQ-CP, ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ *Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020*; Nghị quyết số 76/NQ-CP, ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ *Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030* (gọi chung là Nghị quyết số 76 của Chính phủ).

Sau khi có Nghị quyết số 76 của Chính phủ, tỉnh Quảng Trị đã ban hành nhiều quy định, quyết định, kế hoạch cụ thể để thực hiện. Tỉnh ủy Quảng Trị đã ban hành Nghị quyết số 01- NQ/TU, ngày 04 tháng 11 năm 2021 *Về đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025*. Và cùng đó, Tỉnh ủy tiếp tục ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TU *Về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025 định hướng đến năm 2030*. Từ những định hướng của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị đã ban hành các văn bản phân công cụ thể các tổ chức, cơ quan, đơn vị và địa phương thực hiện chức trách nhiệm vụ trong quá trình tiến hành cải cách hành chính nhà nước. Quyết định số 3647/QĐ-UBND, ngày 17

tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh Quảng Trị *Về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030*; Quyết định số 701/QĐ-UBND, ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị *Về việc phân công thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2030*...Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành nói trên đã thể hiện sự nghiêm túc, khẩn trương và quyết liệt trong cải cách hành chính nhà nước của các cấp lãnh đạo tỉnh Quảng Trị.

Trong phạm vi bài viết này, tôi xin được có những ý kiến xung quanh 03 nội dung trọng tâm được đặt ra trong Nghị quyết số 76 của Chính phủ mà Quảng Trị đã và đang quyết tâm thực hiện. Nghị quyết số 76 của Chính phủ tiếp tục đề ra 3 nội dung trọng tâm cải cách hành chính 10 năm tới nhằm thể chế hóa nhiệm vụ và mục tiêu mà Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã xác định “*Ba đột phá chiến lược*” là: Về thể chế; Về nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; Về hệ thống kết cấu hạ tầng.

Chính phủ đã xác định 03 trọng tâm của công cuộc cải cách hành chính nhà nước giai đoạn từ năm 2021 đến 2030 là: “*Cải cách thể chế, trong đó tập trung xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế của nền hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước, trong đó, chú trọng cải cách chính sách tiền lương; xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số*”.

Thứ nhất, về cải cách thể chế:

Nghị quyết số 01-NQ/TU, ngày 4 tháng 11 năm 2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị *Về đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025* đã chú trọng đến việc đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật đồng bộ cùng với công tác thẩm định (bảo đảm sự phối hợp đúng quy trình, thời gian, thống nhất và đồng bộ giữa cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật và cơ quan thẩm định dự thảo). Song song với công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị quyết số 01 đã chỉ ra nhiệm vụ đòi hỏi các cơ quan có thẩm quyền thường xuyên thực hiện việc rà soát, kiểm tra, kịp thời phát hiện những nội dung chồng chéo, trùng lặp, mâu thuẫn và trái pháp luật. Để bảo đảm tính hợp pháp, hợp lý và tính khả thi của các văn bản cần tăng cường việc

lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và công dân trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh (nhất là những quy định liên quan đến quyền và lợi ích của Nhân dân). Nhiệm vụ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong Nhân dân được đặt đối với cả hệ thống chính trị ở địa phương. Trong thực tế, pháp luật được ban hành dù có chất lượng cao nhưng việc nhận thức pháp luật của người dân không được xã hội quan tâm thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục đúng mức thì pháp chế xã hội chủ nghĩa cũng khó mà tạo lập được. Hiện nay, một số cơ quan, đơn vị và địa phương chưa đánh giá đúng vai trò của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nên chưa có những giải pháp khả thi, hiệu quả và kịp thời trong việc thực hiện công tác này. Phải đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền; tăng cường các hình thức tuyên truyền công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với công tác tuyên truyền các nội dung về cải cách hành chính nhà nước. Tuyên truyền, phổ biến trên các lĩnh vực như: nâng cao các chỉ số về CCHC (PAR INDEX) năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS), chỉ số sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin (ICT).

Thứ hai, về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

Mục tiêu chung mà Quyết định số 3647 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị ngày 17 tháng 11, năm 2021 về *Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030: “Xây dựng nền công vụ của tỉnh Quảng Trị năng động, hiệu quả, mọi hoạt động công vụ được công khai, minh bạch; xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định, đảm bảo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao theo hướng chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài”*. Nếu so với Nghị quyết số 76 của Chính phủ, Quyết định số 3647 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị đặt ra mục tiêu đến năm 2025: *“100% cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn trình độ cao đẳng, đại học theo quy định”* là hoàn thành mục tiêu này sớm hơn 05 năm. Điều này thể hiện sự quyết tâm của lãnh đạo và Nhân dân tỉnh Quảng Trị trong việc nâng cao trình độ chuyên môn, chất lượng nguồn nhân lực của nền hành chính nhà nước, đặc biệt là ở cấp xã, phường, thị trấn.

Chất lượng nguồn nhân lực đặt ra trong Quyết định số 3647 là phải “*có đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế*”. Đặt ra mục tiêu như trên thể hiện tầm dự báo để xây dựng chiến lược về đội ngũ cán bộ phù hợp với thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay của nước ta. Mục tiêu có tính chiến lược như thế giúp cho tỉnh trong tương lai gần sẽ nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Trị và đất nước. Trong việc bổ nhiệm cán bộ vào các chức danh lãnh đạo, quản lý, Quyết định số 3647 của tỉnh được quy định đúng theo tinh thần của Nghị quyết số 76 thực hiện việc thi tuyển theo nguyên tắc cạnh tranh. “*Thực hiện thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở, phòng và tương đương theo hướng dẫn của Trung ương*”. Theo phương thức này, Quảng Trị sẽ chọn được những người lãnh đạo, quản lý, điều hành thực tài, thực tâm phục vụ cho công vụ. Tránh được hiện tượng tiêu cực, sai trái và vi phạm các quy định của Đảng và Nhà nước ta về công tác cán bộ. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Quyết định số 3647 đã cụ thể hóa Nghị quyết số 76 của Chính phủ về các chủ thể thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ: “*xây dựng đội ngũ giảng viên vững vàng về lý luận, thành thạo về kỹ năng, kinh nghiệm thực tiễn về lĩnh vực giảng dạy; xây dựng cơ chế cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với điều kiện của tỉnh và yêu cầu hội nhập quốc tế*”. Từ những quy định này của pháp luật, lãnh đạo tỉnh Quảng Trị sẽ có những chính sách, giải pháp và cơ chế để từng bước xây dựng cơ sở vật chất, nguồn nhân lực đối với các chủ thể thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đối với Trường Chính trị Lê Duẩn trong quá trình xây dựng trường chuẩn mức 1 và chuẩn mức 2 theo quy định của Ban Bí thư (Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về Trường Chính trị chuẩn).

Thứ ba, về xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số:

Nghị quyết số 76 của Chính phủ đã đặt ra mục tiêu: “*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp có đủ năng lực vận hành nền kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức*”. Đặc

biệt, Điều 27, khoản 4- Nghị định số 45, ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ *Về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử* quy định trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: “*Công khai danh mục và tổ chức việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương trên Cổng dịch vụ công cấp tỉnh*”. Trên cơ sở quy định của Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 04 tháng 11 năm 2021 *Về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025 định hướng đến năm 2030* của Tỉnh ủy Quảng Trị, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị đã ban hành Quyết định số 708/QĐ-UBND, ngày 04 tháng 3 năm 2022 về *Ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2022*. Quyết định số 708/QĐ-UBND đã thể hiện quyết tâm của tỉnh Quảng Trị về việc công khai, minh bạch trong việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 ở cả 3 cấp tỉnh, huyện và xã đối với công dân và tổ chức. Quyết định số 708 quy định cụ thể danh mục thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 năm 2022 như sau:

- Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 năm 2022 tổng cộng có 932 dịch vụ công (trong đó, DVC trực tuyến mức độ 3: 124; mức độ 4: 808).

- Danh mục thủ tục hành chính cấp huyện triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 năm 2022 tổng cộng có 211 dịch vụ công (trong đó, DVC trực tuyến mức độ 3: 72; mức độ 4: 139).

- Danh mục thủ tục hành chính cấp xã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 năm 2022 tổng cộng có 82 dịch vụ công (trong đó, DVC mức độ 3: 18; mức độ 4: 64).

Tỉnh đã tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của địa phương; giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lễ lối và thái độ làm việc của công chức tại Bộ phận một cửa các cấp; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ tổ chức và công dân.

Ba khâu đột phá được Đảng ta định hướng trong văn kiện Đại hội XIII là ba lĩnh vực lớn, có tính chất bao quát: Thể chế, chất lượng nguồn nhân lực và cơ sở hạ tầng. Trên góc độ cải cách hành chính nhà nước thì 03 nội dung này được xác định

rất cụ thể trên các yếu tố cấu thành nền hành chính nhà nước: Thể chế hành chính; Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, Xây dựng và thực hiện chính phủ điện tử, hướng tới chính phủ số. Dù được xem là 03 khâu quan trọng trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính, tuy nhiên nền hành chính nhà nước là một thể thống nhất cho nên công cuộc cải cách hành chính nhà nước phải được thực hiện một cách đồng bộ, thống nhất cả sáu nội dung như Nghị quyết số 76 đã xác định. Có như vậy, cải cách hành chính của đất nước ta mới xây dựng được nhà nước kiến tạo, chính phủ liêm chính, hành động, phục vụ; nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch như định hướng của Đảng./.